

SỞ Y TẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC
BỆNH VIỆN ĐA KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 129/BVĐK-KD

Bình Phước, ngày 14 tháng 01 năm 2022

Về việc xin mua quả lọc thận
nhân tạo phục vụ cấp cứu
và điều trị Quý I/2022

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Bình Phước

Trong thời gian chờ Sở Y tế tổ chức đấu thầu tập trung. Ngày 8/6/2021 Bệnh viện đa khoa tỉnh trình xin chủ trương mua vật tư y tế bằng hình thức mua sắm trực tiếp gói thầu 147 khoản (trong đó có vật tư chạy thận) trị giá **13.721.102.250** đồng (Công văn xin chủ trương số 950/BVĐK –KD ngày 8/6/2021). Tuy nhiên hiện tại gói thầu này mới triển khai tới giai đoạn trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và đang tiến hành các bước tiếp theo để thực hiện gói thầu số 950/BVĐK –KD (chưa có kết quả do có một số mặt hàng kết quả trúng thầu đã hết hiệu lực phải thay đổi và thay đổi nội dung của Phụ lục danh mục hàng hóa của kế hoạch lựa chọn nhà thầu).

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học số 01/BB-BVĐK ngày 6/01/2022 của Hội đồng khoa học Bệnh viện đa khoa tỉnh.

Căn cứ giá trúng thầu của Bệnh viện Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số 537/QĐ-BVĐHYD ngày 19/3/2021) được công khai trên trang congkhaiketquathau.moh.gov.vn

Căn cứ giá trúng thầu của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh (Quyết định số 188/QĐ-BVĐKTV ngày 19/2/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh) được công khai trên trang congkhaiketquathau.moh.gov.vn

Căn cứ giá kê khai của Công ty TNHH NIPRO SALES VIỆT NAM ngày 7/01/2022 trên trang Quản lý trang thiết bị y tế.

Căn cứ báo giá của Công ty TNHH thương mại Minh An ngày 04/01/2022.

Để có vật tư chạy thận nhân tạo phục vụ cấp cứu và điều trị, Bệnh viện đa khoa tỉnh trình Sở Y tế cho Bệnh viện đa khoa tỉnh mua số lượng hạn chế 01 mặt hàng (Quả lọc thận nhân tạo) theo hình thức Mua sắm trực tiếp để sử dụng phục vụ cấp cứu và điều trị Quý I /2022 số lượng dựa trên cơ sở kết quả trúng thầu của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh (Quyết định số 188/QĐ-BVĐKTV ngày 19/2/2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh) nhưng theo giá trúng thầu của Bệnh viện Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số 537/QĐ-BVĐHYD ngày 19/3/2021).

Lý do: Giá trúng thầu của Bệnh viện Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số 537/QĐ-BVĐHYD ngày 19/3/2021) có giá trúng thầu thấp hơn kết quả trúng thầu của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh nhưng đã hết số lượng do đã tính số lượng mua sắm trình trong Tờ trình số 57/TTr-BVĐK ngày 10/01/2022 trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (gói thầu số 950/BVĐK –KD ngày 8/6/2021), danh mục gồm 01 khoản, tổng giá trị **976.800.000 đồng** (cụ thể như danh mục đính kèm).



Bệnh viện gửi kèm:

- Kết quả trúng thầu của Bệnh viện Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh
- Kết quả trúng thầu của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh
- Giá kê khai của Công ty TNHH NIPRO SALES VIỆT NAM
- Báo giá của Công ty TNHH thương mại Minh An ngày 04/01/2022

Công văn này thay thế công văn số 19/BVĐK-KD ngày 6/01/2022

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc;
- Phòng TCKT;
- Lưu VT,KD



Ths.BS.Trương Hữu Nhân

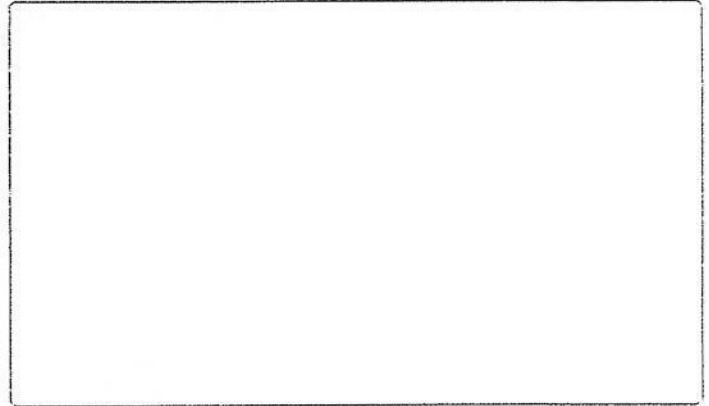
DANH MỤC HÀNG HÓA MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo công văn số 129/ BVDK- KD, ngày 11 tháng 01 năm 2022)

Phụ lục 01

ST T	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (hoặc tương đương)	Đơn vị tính	Phân nhóm theo TT14/2 020/TT -BYT	Đơn giá (VNĐ)	Số lượng	Thành tiền
1	Quả lọc thận nhân tạo	Quả lọc thận Middleflux 17 (sợi Polynephron) ELISO-17M	<p>Quả lọc thận nhân tạo middleflux</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu màng lọc làm từ sợi Polynephron, không chứa Bisphenol-A(BPA) và DEHP; - Thông số kỹ thuật: + Diện tích: 1.7 m². + Hệ số siêu lọc 22 (mL/giờ/mmHg); Độ thanh thải (mL/phút) với lưu lượng máu Qb=300mL/phút và dịch Qd=500mL/phút: Ure 270, Creatinine: 251, Phosphate: 221, Vitamin B12: 143. - Tiêu chuẩn: ISO, CE - Triệt khuẩn bằng tia Gamma. - Thái trừ hiệu quả 82 microglobulin 	Quả	1	325,600	3,000	976,800,000
Tổng cộng: 01 khoản								976,800,000

THÔNG TIN CHÍNH	
Tên nhóm vật tư y tế(TT04/2017/TT-BYT)	Quả lọc thận nhân tạo các loại, các cỡ
Mã theo danh mục dùng chung(TT04/2017/TT-BYT)	N07.02.080
Tên thương mại	Quả lọc thận Middleflux 1.7 m2 (sợi Polynephron)
Mã sản phẩm	ELISIO-17M
Chủng loại	
Số lưu hành/giấy phép nhập khẩu	
Phân loại VTYT theo mức độ rủi ro	C
Nhóm VTYT (TT14/2020/TT-BYT)	Nhóm 1
Hãng sản xuất	Nipro Corporation Odate Factory
Nước sản xuất	Nhật Bản
Hãng chủ sở hữu	Nipro Corporation
Nước chủ sở hữu	Nhật Bản
Tên doanh nghiệp công bố giá	CÔNG TY TNHH NIPRO SALES VIỆT NAM
Số điện thoại liên hệ	02862770057
Địa chỉ doanh nghiệp	PHÒNG 15.08 VÀ 15.07, TẦNG 15 TÒA NHÀ VIETTEL COMPLEX



THÔNG TIN GIÁ	
Quy cách đóng gói	24 cái/thùng
Đơn vị tính	Cái
Giá (đã bao gồm VAT)	362.250 VND
Năm sản xuất	
Ngày bắt đầu hiệu lực	07/01/2022
Ngày hết hiệu lực	31/12/2022

THÔNG TIN KHÁC	
Thông số kỹ thuật cơ bản	
Các điều kiện và dịch vụ đi kèm	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MINH AN

ĐC: Số 2B Phố Quang, P.2, Q.Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3845 6634 – 3997 1143

Fax: (028) 3997 1142

Email: minhanhcm.co@gmail.com

MST: 0302 361 203

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh Viện Đa Khoa Tỉnh Bình Phước

Công ty Minh An xin gửi đến Quý Bệnh Viện bảng giá các mặt hàng sau:

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (hoặc trưng dương)	Hãng/Nước chủ sở hữu	Hãng sản xuất/Nước sản xuất	ĐVT	Qui cách đóng gói	Đơn giá (có VAT)	Nhóm theo TT14/2020/TT-BYT
1	Quả lọc thận nhân tạo	Quả lọc thận Middleflux 17 (sợi Polynephron) ELISIO-17M	Quả lọc thận nhân tạo Middleflux - Chất liệu màng lọc làm từ sợi Polynephron, không chứa Bisphenol-A(BPA) và DEHP; - Thông số kỹ thuật: + Diện tích: 1.7 m2. + Hệ số siêu lọc 22 (mL/giờ/mmHg); + Độ thanh thải (mL/phút) với lưu lượng máu Qb=300mL/phút và dịch Qd=500mL/phút: Ure 270, Creatinine: 251, Phosphate: 221, Vitamin B12: 143. - Tiêu chuẩn: ISO, CE - Tiết khuẩn bằng tia Gama.	Nipro Corporation/ Nhật Bản	Nipro Corporation /Nhật Bản	Quả	24 quả/thùng	325.600	1

Rất mong sự hợp tác của Quý Bệnh viện.

Trân trọng kính chào!

TP.HCM, ngày 4 tháng 01 năm 2022



Giám đốc

Nguyễn Thúy Hiền

Thông tin chi tiết:

Kết hoạch lựa chọn nhà thầu

Tên trang thiết bị y tế: * **Quả lọc thận nhân tạo loại Middleflux 17, hệ số siêu lọc 22ml/đ**

Số lượng: * **1500**

Đơn giá(VND): * **330000**

Số quyết định: * **Số 3063/QĐ-BVĐHYD ngày 29 tháng 12 năm 2020**

Tên gói thầu: **Cung cấp vật tư y tế tiêu hao dùng chung năm 2021**

Hình thức lựa chọn nhà thầu: **Đấu thầu rộng rãi trong nước**

Thông tin chung

Nguồn vốn đầu tư: *

Số lượng định mức: *

Kết quả thực hiện

Tên trang thiết bị y tế: * **Quả lọc thận Middleflux 17 (sợi Polynephron) ELUSIO-17M**

Chứng loại(Model): * **ELUSIO-17M**

Năm sản xuất: *

Hãng sản xuất: * **Nipro Corporation**

Đơn vị tính: * **Quả**

Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản: * **Quả lọc thận nhân tạo Middleflux - Chất liệu màng lọc làm từ sợi Polynephron, không chứa Bisphenol-A(BPA) và DEHP. - Thông số kỹ thuật: + Diện tích: 1.7 m2. + Hệ số siêu lọc 22 (mL/giờ/mmHg). Độ thanh thải (mL/phút) với lưu lượng máu Cho=300mL/phút và dịch Ccr=60mL/phút. Ure**

Mã số thuế của đơn vị cung cấp: **302301203**

Số quyết định: * **Số 537/QĐ-BVĐHYD ngày 10 tháng 3 năm 2021**

Tên gói thầu: **Cung cấp vật tư y tế tiêu hao dùng chung năm 2021**

Số lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu: *

Nước sản xuất: * **Nhật Bản**

Hãng/nước chủ sở hữu: * **Nipro Corporation / Nhật Bản**

Đơn giá trúng thầu(VND): * **329600**

Đơn vị cung cấp: * **Công ty TNHH Thương mại Minh An**

Số: 3753/DB-BVT ngày

Tin tức Việt Nam và... | Cơ sở kinh doanh d... | THU VIỆN PHÁP LU... | Cơ sở kinh doanh d...

Thông tin chi tiết:

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Tên trang thiết bị y tế: * **Quả lọc thận Middle-Flux 1.7m2**

Số lượng: * **2500**

Đơn giá(VNĐ): * **330000**

Số quyết định: * **Số 3684/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2020**
 Tên gói thầu: **Gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (Bao gồm 07 mặt hàng)**
 Hình thức lựa chọn nhà thầu: **Đấu thầu rộng rãi trong nước**

Thông tin chung

Nguồn vốn đầu tư: *

Kết quả thực hiện

Tên trang thiết bị y tế: * **Quả lọc thận Middleflux 17 (sp Polynephron) ELISIO-17M**

Chủng loại(Môdel): * **ELISIO-17M**

Năm sản xuất: *

Hãng sản xuất: * **Nipro Corporation**

Đơn vị tính: * **Quả**

Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản: *

Mã số thuế của đơn vị trúng thầu: * **03002981203**

Chi chú:

Thông tin chi tiết:

Phần nhóm: * **N3**

Đơn vị tính: * **Quả**

Thành tiền(VNĐ): * **8.25E8**

Số lượng định mức: *

Phần nhóm: * **N3**

Số lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu: *

Nước sản xuất: * **Nhật Bản**

Hãng/nước chủ sở hữu: *

Đơn giá trúng thầu(VNĐ): * **330000**

Đơn vị trúng thầu: * **Công ty TNHH Thương mại Minh An**

Số quyết định: * **Số 188/QĐ-SVĐKT Ngày 19 tháng 02 năm 2021**
 Tên gói thầu: **Gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (Bao gồm 07 mặt hàng)**

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu
Cung cấp vật tư y tế tiêu hao dùng chung năm 2021

Kính gửi: Quý Nhà thầu

Căn cứ Quyết định số 537 / QĐ-BVĐHYD ngày 19 tháng 03 năm 2021 của Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu cung cấp vật tư y tế tiêu hao dùng chung năm 2021.

Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM xin thông báo đến nhà thầu về kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu cung cấp vật tư y tế tiêu hao dùng chung năm 2021, cụ thể như sau:

1. Nhà thầu được lựa chọn:
 - Tên nhà thầu trúng thầu, giá trúng thầu: *Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm;*
 - Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định;
 - Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
2. Danh sách nhà thầu không được lựa chọn và tóm tắt về lý do không được lựa chọn: *Chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm.*
3. Kế hoạch hoàn thiện, ký kết hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn:

Đề nghị nhà thầu được lựa chọn kiểm tra tất cả thông tin trúng thầu và liên hệ trực tiếp đến Phòng Vật tư thiết bị - Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM để tiến hành hoàn thiện và ký kết hợp đồng trong vòng 03 ngày làm việc (kể từ ngày ra thông báo).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCG (J06-026-nnminh) (86).



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Bắc

STT	Thông tin của HSMT		Thông tin sản phẩm dự thầu										Đơn giá (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)		
	Số theo HS/MT	Tên hãng	Nhóm TTT14	Sit theo nhà thầu	Tên trang thiết bị y tế/Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật sản phẩm dự thầu	Mã hãng/chủng loại	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/nước chủ sở hữu (nếu có)	Phân loại trang thiết bị y tế	Nhóm TTT14				Quy cách đóng gói	Đơn vị tính
1	19	Quả lọc thân nhân tạo loại Middleflux 15, hệ số siêu lọc 16ml/giờ/mm Hg	3	1	Quả lọc thân Middleflux 15 (sợi Polynephron) ELISIO-15M	<p>Quả lọc thân nhân tạo Middleflux</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu màng lọc làm từ sợi Polynephron, không chứa Bisphenol-A (BPA) và DEHP; - Thông số kỹ thuật: + Diện tích: 1,5 m² + Hệ số siêu lọc 20 (mL/giờ/mmHg) <p>Độ thanh thải (mL/phút) với lưu lượng máu Qb=300mL/phút và dịch Qd=500mL/phút: Ure 264, Creatinine: 244, Phosphate: 211, Vitamin B12: 134.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn: ISO, CE - Tiết khuẩn bằng tia Gamma. 	ELISIO-15M	Nipro Corporation	Nhật Bản	Nipro Corporation / Nhật Bản	C	3	24 quả/thùng	Quả	1.000	325.600	325.600.000
2	20	Quả lọc thân nhân tạo loại Middleflux 17, hệ số siêu lọc 22ml/giờ/mm Hg	3	2	Quả lọc thân Middleflux 17 (sợi Polynephron) ELISIO-17M	<p>Quả lọc thân nhân tạo Middleflux</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu màng lọc làm từ sợi Polynephron, không chứa Bisphenol-A(BPA) và DEHP. - Thông số kỹ thuật: + Diện tích: 1,7 m² + Hệ số siêu lọc 22 (mL/giờ/mmHg); <p>Độ thanh thải (mL/phút) với lưu lượng máu Qb=300mL/phút và dịch Qd=500mL/phút: Ure 270, Creatinine: 251, Phosphate: 221, Vitamin B12: 143.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn: ISO, CE - Tiết khuẩn bằng tia Gamma. 	ELISIO-17M	Nipro Corporation	Nhật Bản	Nipro Corporation / Nhật Bản	C	3	24 quả/thùng	Quả	1.500	325.600	488.400.000
3	215	Kim lọc thân nhân tạo, phủ silicone, cỡ 16G	6	3	Kim chày thân an toàn Tulip SAFETOUCH TULIP AVF needle 16Gx1* HTC-30W	<p>Kim lọc thân nhân tạo dùng để lấy máu và trả máu trong thân nhân tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kim bằng thép không gỉ, 3 mặt vát, phủ silicone, cỡ 16G, đường kính 1,6mm, dài 25mm. - Dây bằng Polyvinylchloride, không Pyrogenic, không Latex, dài 30cm, đường kính trong 3,5mm; - Lưu lượng trung bình 277ml/phút; - Các bộ phận khác đi kèm: có đầu bảo vệ an toàn nằm sau cánh, có âm bảo kích hoạt an toàn, thành kim siêu mỏng - Tiết khuẩn ETO - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE 	SAFETOUCH TULIP SAFETY NEEDLE 16Gx1* HTC-30w	Nipro (Thailand) Corporation Limited	Thái Lan	Nipro Corporation / Nhật Bản	B	6	50 cái/hộp	Cái	2.000	9.000	18.000.000
4	217	Kim lọc thân nhân tạo, đầu tù, cỡ 16G	6	5	Kim chày thân nhân tạo đầu tù AVF needle 16Gx1* HC-30W-D	<p>Kim lọc thân nhân tạo đầu kim tù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kim bằng thép không gỉ, cỡ 16G, dài 25mm, đường kính trong 1,4mm, đường kính ngoài 1,6mm - Dây nối bằng Polyvinylchloride mềm mại, không Pyrogenic, không Latex, dài 30cm, đường kính trong 3,5mm, đường kính ngoài 5,5mm - Tiết khuẩn ETO - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE 	16Gx1* HC-30W-D	Nipro (Thailand) Corporation Limited	Thái Lan	Nipro Corporation / Nhật Bản	B	6	50 cái/hộp	Cái	1.500	13.640	20.460.000
Tổng cộng	4 danh mục													Giá trị	857.460.000		

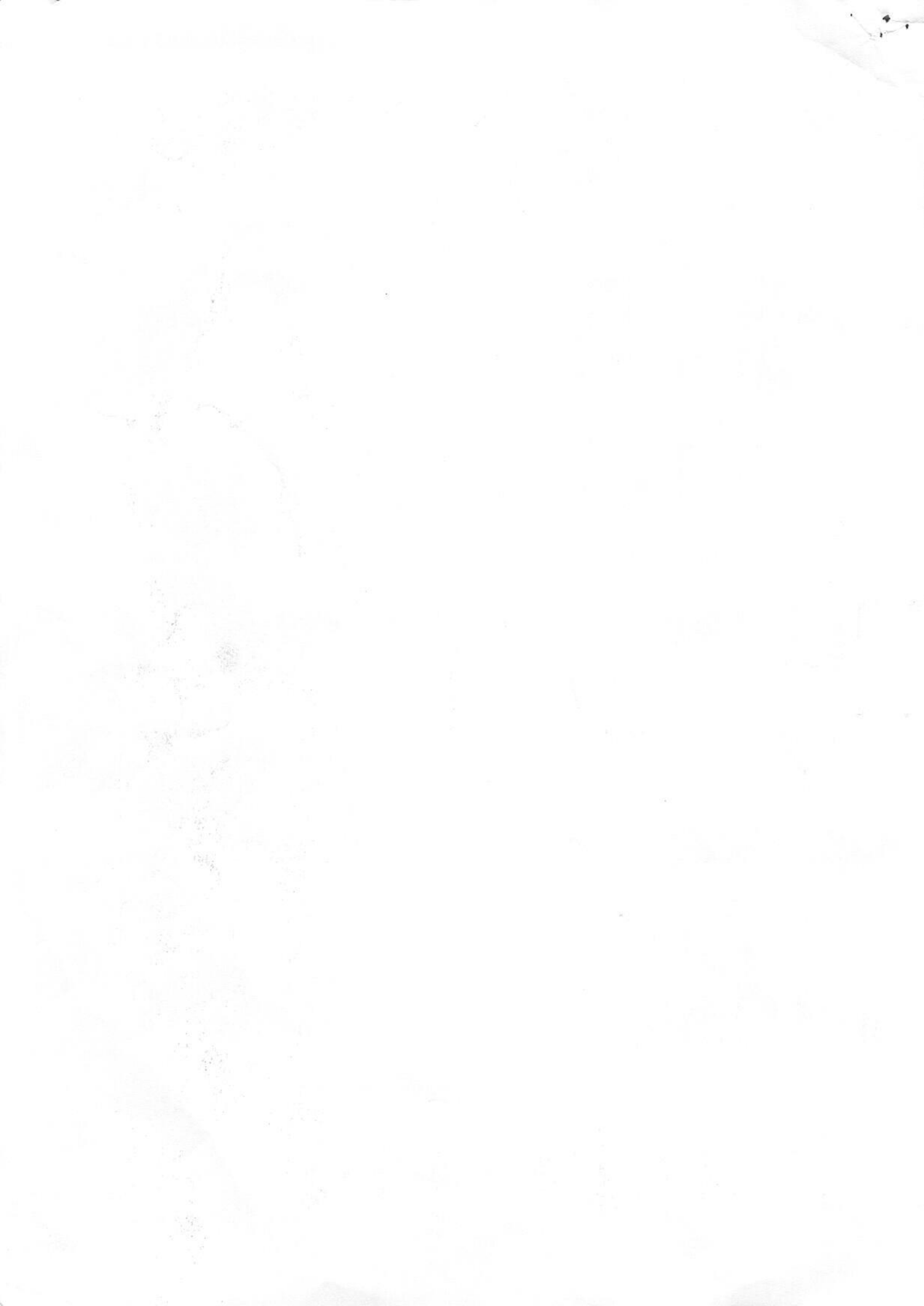


Handwritten signature or initials.

STT		Tên hàng	Thông tin của HSMT		Thông tin sản phẩm dự thầu										
Sr theo HS NT	Nhiệm vụ TT14	Đặc tính kỹ thuật	Sr theo HS NT	Nhiệm vụ TT14	Tên trong thiết bị y tế/ Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật của sản phẩm dự thầu	Mã hàng/ chủng loại	Hãng sản xuất	Nguồn gốc xuất xứ	Hãng/ nước sản xuất (nếu có)	Phân loại theo danh mục kỹ thuật	Nhiệm vụ TT14	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Lý do không đạt
1	216	Kim lọc than nhân tạo dạng ống để lấy máu và trả máu trong thân nhân tạo - Kim bằng thép không gỉ, 3 mã vít, phủ silicone, cỡ 17G, đường kính 1,47mm, dài 25mm. - Dây bằng Polyvinylchloride, không Pyrogenic, không Latex dài 30cm, đường kính trong 3,5mm; - Lưu lượng trung bình 27ml/phút; - Các bộ phận khác để kim: có đầu bơm về an toàn nằm sau cánh, có kim bao kích hoạt an toàn, thành kim siêu mỏng - Thiết kế an toàn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE	4	6	Kim chày thân an toàn SUN TULIP SUN TULIP TULIP AVE 17061 - HTC-30W	Kim lọc than nhân tạo dạng ống để lấy máu và trả máu trong thân nhân tạo - Kim bằng thép không gỉ, 3 mã vít, phủ silicone, cỡ 17G, đường kính 1,47mm, dài 25mm. - Dây bằng Polyvinylchloride, không Pyrogenic, không Latex dài 30cm, đường kính trong 3,5mm. - Lưu lượng trung bình 210ml/phút; - Các bộ phận khác để kim: có đầu bơm về an toàn nằm sau cánh, có kim bao kích hoạt an toàn, thành kim siêu mỏng - Thiết kế an toàn ETO - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	90183200	Nipro (Thailand) Corporation Limited	Thailand	Nipro Corporation (nếu có) / Nipul Ban	B	6	50 cái/bộp	Cái	Không đạt hoặc danh giá về kỹ thuật

Handwritten signature





Thông tin chi tiết:

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Tên trạng thiết bị y tế: * **Quả lọc thận nhân tạo loại Meddelflux 17, mã số siêu lọc Z20mg**

Số lượng: * **1500**

Đơn giá(VND): * **330000**

Số quyết định: * **Số 3093/QĐ-BVĐH/D ngày 29 tháng 12 năm 2020**

Tên gói thầu: **Cung cấp vật tư y tế siêu lọc dùng chung năm 2021**

Phân nhóm: * **3**

Đơn vị tính: * **Quả**

Thành tiền(VND): * **4.473E8**

Thông tin chung

Nguồn vốn đầu tư: *

Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

Số lượng định mức: *

Kết quả thực hiện

Tên trạng thiết bị y tế: * **Quả lọc thận nhân tạo Meddelflux 17 (sợi Polymethon) ELISIC-1TM**

Chứng loại(Mã đơn): * **ELISIC-1TM**

Năm sản xuất: *

Hãng sản xuất: * **Nipro Corporation**

Đơn vị phân: * **Quả**

Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản: * **Quả lọc thận nhân tạo Meddelflux - Chất liệu màng lọc làm**

Mã số thuế của đơn vị thông thầu: **3022361203**

Đơn chức: *

Phân nhóm: * **3**

Số lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu: *

Nước sản xuất: * **Nhật Bản**

Hãng/nước chủ sở hữu: * **Nipro Corporation / Nhật Bản**

Đơn giá tương đương(VND): * **225600**

Đơn vị tương đương: * **Công ty TNHH Thương mại Minh An**

Số quyết định: * **Số 597/QĐ-BVĐH/D ngày 18 tháng 3 năm 2021**

Tên gói thầu: **Cung cấp vật tư y tế siêu lọc dùng chung năm 2021**

Thông tin chi tiết

Kế hoạch mua chọn nhà mẫu

Tên trang thiết bị y tế *		Mã số sêu loc 22mg	
Số lượng *	1500	Đơn vị tính *	Quả
Đơn giá(VND) *	330000	Thành tiền(VND) *	4.473E8
Số quyết định *	Số 3063/QĐ-BVĐH/D ngày 29 tháng 12 năm 2020	Tên gói thầu: Cung cấp vật tư y tế tiêu hao dùng chung năm 2021	

Thông tin chung

Nguồn vốn đầu tư *	Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	Số lượng định mức *	-
--------------------	--	---------------------	---

Kế quả thực hiện

Tên trang thiết bị y tế *	Quả lọc thận Middleflux 17 (sợi Polyspiron) ELSIC-17M	Phần nhóm *	3
Chung loại/Model *	ELSIC-17M	Số lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu:	-
Năm sản xuất *	-	Nước sản xuất *	Nhật Bản
Hãng sản xuất *	Nipro Corporation	Hãng/nước chủ sở hữu *	Nipro Corporation / Nhật Bản
Đơn vị tính *	Quả	Đơn giá trung bình(VND) *	225600
Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản *	Quả lọc thận nhân tạo Middleflux - Chất liệu màng lọc âm	Đơn vị hưởng thầu *	Công ty TNHH Thương mại Minh An
Mã số thuế của đơn vị hưởng thầu:	302301203	Số quyết định *	Số 597/QĐ-BVĐH/D ngày 18 tháng 3 năm 2021
Ghi chú:	-	Tên gói thầu:	Cung cấp vật tư y tế tiêu hao dùng chung năm 2021



Số: 10 /TCTHSDT-THĐ

Trà Vinh, ngày 19 tháng 02 năm 2021

THƯ CHẤP THUẬN HỒ SƠ DỰ THẦU VÀ TRAO HỢP ĐỒNG

Kính gửi: Công ty TNHH thương mại Minh An có địa chỉ tại Số 2B Phở Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM, Sau đây gọi tắt là “Nhà thầu”. Về việc: Thông báo chấp thuận hồ sơ dự thầu và trao hợp đồng

Căn cứ Quyết định số: 188/QĐ-BVĐKTV ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh, sau đây gọi tắt là “Chủ đầu tư/Bên mời thầu” về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, Gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (bao gồm 97 mặt hàng) thuộc dự toán Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro sử dụng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh năm 2020. Xin thông báo là đã chấp thuận hồ sơ dự thầu và trao hợp đồng cho Nhà thầu để thực hiện: 03 mặt hàng (Đính kèm phụ lục) Gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (bao gồm 97 mặt hàng), với giá hợp đồng là 1.241.680.000 đ (Một tỷ hai trăm bốn mươi một triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng) với thời gian thực hiện hợp đồng là 12 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đề nghị đại diện hợp pháp của Nhà thầu tiến hành hoàn thiện và ký kết hợp đồng với Chủ đầu tư/Bên mời thầu theo kế hoạch như sau:

Thời gian hoàn thiện hợp đồng: Từ ngày 19 đến ngày 01 tháng 03 năm 2021 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh;

Thời gian ký kết hợp đồng: Chậm nhất đến 16 giờ 30 phút ngày 01 tháng 03 năm 2021 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh (gửi kèm theo Dự thảo hợp đồng).

+ Địa chỉ: Số 27 Điện Biên Phủ - Phường 6 – TP Trà Vinh – Tỉnh Trà Vinh,
+ Điện thoại: 02943 862.553- 864.633.

Đề nghị Nhà thầu thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng với số tiền 3% tổng giá trị trúng thầu và thời gian hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu.

Văn bản này là một phần không thể tách rời của hồ sơ hợp đồng. Sau khi nhận được văn bản này, Nhà thầu phải có văn bản chấp thuận đến hoàn thiện, ký

kết hợp đồng và thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo yêu cầu nêu trên, trong đó nhà thầu phải cam kết năng lực hiện tại của nhà thầu vẫn đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Chủ đầu tư sẽ từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng với Nhà thầu trong trường hợp phát hiện năng lực hiện tại của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu thực hiện gói thầu.

Nếu đến ngày 01 tháng 03 năm 2021 mà Nhà thầu không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu nêu trên thì Nhà thầu sẽ bị loại và không được nhận lại bảo đảm dự thầu.

Đại diện hợp pháp của Bên mời thầu

GIÁM ĐỐC



TS.BS Trần Kiến Vũ

HV

KH

*

PHỤ LỤC

Nhà Sản Công ty TNHH thương mại Minh An

(Đính kèm Thư chấp thuận hồ sơ dự thầu và trao hợp đồng số 10/TCTHSDT-THE ký ngày 19/02/2021)
của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh

STT	Mã HH	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số Lượng	Đơn giá	Thành Tiền	Ghi chú
1	VT25-N3	Quả lọc thận nhân tạo Highflux 1.7m2	Quả lọc thận Highflux 17 (sợi Polynephron) ELISIO-17H	24 quả/thùng	Nipro Corporation	Nhật Bản	Quả	300	550.000	165.000.000	
2	VT26-N3	Quả lọc thận Middle-Flux 1.7m2	Quả lọc thận Middleflux 17 (sợi Polynephron) ELISIO-17M	24 quả/thùng	Nipro Corporation	Nhật Bản	Quả	2.500	330.000	825.000.000	
3	VT29-N6	Dung dịch rửa màng lọc thận	Dung dịch rửa, khử trùng quả lọc VERTEXID	Can 5 kg	Baloxyl Thai Integral Co., Ltd	Thái Lan	Can 5 kg	160	1.573.000	251.680.000	
Tổng Cộng: 03 khoản									Tổng Cộng	1.241.680.000	

Bảng chữ: Một tỷ hai trăm bốn mươi một triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng

SỞ Y TẾ TRÀ VINH
BỆNH VIỆN ĐK TỈNH
Số: 188 /QĐ-BVĐKTV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Trà Vinh, ngày 19 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (bao gồm 97 mặt hàng) thuộc dự toán Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro sử dụng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh năm 2020

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ vào Nghị định 63/2014/NĐ – CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 do Bộ Tài chính ban hành quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế về việc quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 3213/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt dự toán Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro sử dụng tại Bệnh viện đa khoa Trà Vinh năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3664/QĐ-UBND, ngày 12/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro sử dụng tại Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1237/QĐ-BV ngày 20/11/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt HSMT gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (bao gồm 97 mặt hàng);

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-BVĐKTV ngày 01/02/2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của Gói số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (bao gồm 97 mặt hàng) thuộc dự toán Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro sử dụng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-BVĐKTV ngày 08/02/2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (bao gồm 97 mặt hàng) thuộc dự toán Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro sử dụng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh năm 2020;

Căn cứ Báo cáo số 155/BCĐG-MDLAB ngày 05/02/2021 của công ty Cổ phần Medical Device Lab Technology về việc đánh giá hồ sơ đề xuất tài chính gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (bao gồm 97 mặt hàng);

Căn cứ các Biên bản thương thảo họp đồng gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (bao gồm 97 mặt hàng) giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh và đại diện các nhà thầu;

Căn cứ Báo cáo số 132/BC'TĐ-CNQG ngày 18/02/2021 của Công ty TNHH Tư vấn và thẩm định công nghệ Quốc Gia về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (bao gồm 97 mặt hàng);

Căn cứ tờ trình số 135/CV -CNQG ngày 18/02/2021 của Công ty TNHH Tư vấn và thẩm định công nghệ Quốc Gia về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (bao gồm 97 mặt hàng);

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả đấu thầu rộng rãi gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (bao gồm 97 mặt hàng) thuộc dự toán Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro sử dụng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh năm 2020 bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

I. Đơn vị trúng thầu, giá trúng thầu:

TT	Tên nhà thầu	Địa chỉ/Điện thoại	Tổng tiền trúng thầu (đồng, có VAT)	Ghi Chú
1	Công ty TNHH TM và DV Thanh Phương	Số 10, ngách 173, ngõ 192, Lê Trọng Tấn, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội ĐT 0934 320 397	1.776.000.000	Phụ lục đính kèm
2	Công ty TNHH thương mại Minh An	2B Phố Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM. ĐT: 0775 990 289	1.241.680.000	Phụ lục đính kèm
3	Cửa hàng dụng cụ y khoa số 9	299/22 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh, ĐT: 0943 222 122	2.409.000.000	Phụ lục đính kèm
4	Công ty TNHH TMDV KT XNK Huy Hoàng	197/15 Nguyễn Thị Nhỏ, Phường 9, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, ĐT: 0909 511 944	358.800.000	Phụ lục đính kèm
5	Công ty TNHH TM TBYT An Pha	- 381 Trường Chinh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM, ĐT: 0942 332 239	1.693.400.000	Phụ lục đính kèm
6	Công ty TNHH Thương Mại tâm Hợp	- 139/4 Bạch Đằng, Phường 15, Quận Bình	2.124.460.000	Phụ lục đính kèm

TT	Tên nhà thầu	Địa chỉ/Điện thoại	Tổng tiền trúng thầu (đồng, có VAT)	Ghi Chú
		Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh ĐT: 0909 144 875		kèm
7	Công ty TNHH Xuân Vy	247/8B Hoàng Hoa Thám, phường 05, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh ĐT: 0908 448 685	1.156.600.000	Phụ lục đính kèm
8	Công ty TNHH Thiết bị y tế Minh Nhi	487 - 489 Bà Hạt, Phường 08, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh ĐT: 0905 448 948	735.400.000	Phụ lục đính kèm
9	Công ty TNHH thiết bị y tế Đỉnh Cao	01 Bàu Cát 2, phường 14, quận Tân Bình, TP.HCM ĐT: 0394 777 641	488.000.000	Phụ lục đính kèm
10	Công ty TNHH TM DV Kỹ thuật TBYT Anh Duy	167/24/14 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM, Việt Nam ĐT: 0986 931 242	629.100.000	Phụ lục đính kèm
11	Công ty CP Dược Phẩm Trung ương CODUPHA	509-515 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh ĐT: 0932 992 736	4.609.143.500	Phụ lục đính kèm
12	Công Ty Cổ Phần TMDV - XNK Viên Phát	63B Calmette, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TPHCM ĐT: 0933 465 672	130.960.000	Phụ lục đính kèm
13	Công ty TNHH TM Dịch vụ và Sản xuất Việt Tường	58/415 Quang Trung, P12, Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh ĐT: 0937 014 344	50.000.000	Phụ lục đính kèm
14	Công ty Cổ phần Vietmedic	TT 1-A40, Văn Quán - Yên Phúc, P.Phúc La, Q.Hà Đông, TP.Hà Nội, ĐT: 0332 561 286	770.850.000	Phụ lục đính kèm
15	Công ty TNHH Thiết bị Y khoa Tâm An	338/27 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 4, Quận 3, TP.HCM, Việt Nam, ĐT: 0937 979 269	4.500.000.000	Phụ lục đính kèm
16	Công ty TNHH SX và TM Trường Thủy	số 9, ngách 191/35 phố Khương Thượng, P.Khương Thượng, Q.Đống Đa, TP Hà Nội, ĐT: 0904 987 618	120.000.000	Phụ lục đính kèm
17	Công ty TNHH TM và DVKT Phúc Tín	98E Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, TP. HCM ĐT: 0938 030 288	838.000.000	Phụ lục đính kèm

TT	Tên nhà thầu	Địa chỉ/Điện thoại	Tổng tiền trúng thầu (đồng, có VAT)	Ghi Chú
18	Công ty TNHH TBYT Đức Lộc	685/30/71 XVNT, P.26, Q.Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh ĐT: 0903 356 121	2.361.800.000	Phụ lục đính kèm
19	Công ty TNHH Y tế Việt Tiến	6/1 Đường số 6, Phường 15, Quận Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh ĐT: 0904 887172	148.200.000	Phụ lục đính kèm
20	Công ty TNHH TMDV TBYT Diễm Phước Lộc	TK 25/5 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, Tp.HCM ĐT: 02838 389 139	1.140.000.000	Phụ lục đính kèm
21	Công ty TNHH IDS Medical Systems Việt Nam	Lottery Tower, tầng 12A, lầu 12A-1, số 77 Trần Nhân Tôn, phường 09, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh ĐT: 0939 690 639	1.017.476.670	Phụ lục đính kèm
22	Công ty TNHH Thanh Phương	Số 20 lô 11B đường Trung Yên 10, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, ĐT: 0909 281 281	219.240.000	Phụ lục đính kèm
23	Công ty CP Thương mại và Dược phẩm Tân Thành	Số 15, Lô 3A, khu đô thị Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội ĐT: 0968 434 646	1.158.630.000	Phụ lục đính kèm
24	Công ty CP Thương Mại và Đầu Tư Giải Pháp Việt -	số 6/3 ngách 71/20 tổ Phùng Khoang, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam ĐT: 0943 199 984	386.936.550	Phụ lục đính kèm

- Tổng giá trị trúng thầu: 30.063.676.720 (bằng chữ: Ba mươi tỷ, không trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm bảy mươi sáu nghìn, bảy trăm hai mươi đồng)
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
- Hình thức hợp đồng: Theo đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Nguồn vốn: Sử dụng nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh.

Điều 2: Giá trúng thầu đã nêu tại điều 1 là giá đã bao gồm tất cả các chi phí liên quan để thực hiện gói thầu như chi phí vận chuyển, bảo quản, bảo hành và các loại thuế phí theo quy định nhà nước hiện hành.

Điều 3. Giao phòng Tài chính Kế toán, Phòng Vật tư – Thiết bị y tế căn cứ kết quả lựa chọn nhà thầu được phê duyệt tại điều 1 Quyết định này để thực hiện ký kết hợp đồng mua bán với nhà thầu trúng thầu, kiểm nhập, xuất sử dụng và thanh toán chi phí mua sắm theo đúng quy định hiện hành. Các nhà thầu trúng thầu phải đảm bảo thời gian giao hàng, tiêu chuẩn chất lượng đúng theo hồ sơ mời thầu và cung cấp đầy đủ theo yêu cầu sử dụng của Bệnh viện.

Điều . Các phòng Tài chính Kế toán, Phòng Vật tư – Thiết bị y tế và các khoa/phòng có liên quan của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh và các Nhà thầu có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT, VTTBYT.



Trần Kiến Vũ



PHU LUC

Nhà thầu Công ty TNHH thương mại Minh An

(Đính kèm theo quyết định số 188/QĐ.BVĐKTV ký ngày 19/02/2021)

của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh)

ST T	Mã HH	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số Lượng	Đơn giá	Thành Tiền	Ghi chú	
1	VT25-N3	Quả lọc thận nhân tạo Highflux 1.7m2	Quả lọc thận Highflux 17 (sợi Polynephron) ELISIO-17H	24 quả/thùng g	Nipro Corporation	Nhật Bản	Quả	300	550,000	165,000,000		
2	VT26-N3	Quả lọc thận Middle-Flux 1.7m2	Quả lọc thận Middleflux 17 (sợi Polynephron) ELISIO-17M	24 quả/thùng g	Nipro Corporation	Nhật Bản	Quả	2,500	330,000	825,000,000		
3	VT29-N6	Dung dịch rửa màng lọc thận	Dung dịch rửa, khử trùng quả lọc VERTEXID	Can 5 kg	Baloxyl Thai Integral Co., Ltd	Thái Lan	Can 5 kg	160	1,573,000	251,680,000		
Tổng Cộng: 03 khoản										Tổng Cộng	1,241,680,000	

Bảng chữ: Một tỷ hai trăm bốn mươi một triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng

Số: 01 /BB-BVĐK

Bình Phước, ngày 01 tháng 01 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG KHOA HỌC**

(V/v Mua Quà lộc thiện nhân tạo phục vụ cấp cứu và điều trị Quý I/2022)

1. **Thời gian:** 8h giờ 30 phút, ngày 05 tháng 01 năm 2022
2. **Địa điểm:** Hội trường Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước.
3. **Thành phần:** Hội đồng khoa học, có mặt 16/16 thành viên
 1. Ông Trương Hữu Nhân, Giám đốc Bệnh viện, Chủ tịch.
 2. Ông Trần Quốc Tuấn, phó trưởng phòng, phụ trách phòng Kế hoạch tổng hợp, Ủy viên thường trực, kiêm thư ký.
 3. Bà Nguyễn Thị Ngọc, Phó Trưởng khoa Dược, Ủy viên, kiêm thư ký.
 4. Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy, Trưởng khoa Xét nghiệm, Ủy viên.
 5. Ông Trần Đại Bảo, Trưởng khoa Hồi sức tích cực - Chống độc, Ủy viên.
 6. Ông Đỗ Thành Duy, Phó trưởng khoa, phụ trách khoa Ngoại tổng hợp, Ủy viên.
 7. Ông Bùi Văn Ngân, Trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình, Ủy viên.
 8. Ông Phạm Tài Phú Vinh, Phó trưởng khoa, Phụ trách khoa PT-GMHS, Ủy viên.
 9. Ông Đặng Văn Luận, Trưởng khoa Phụ sản, Ủy viên.
 10. Ông Lê Thành Chung, Phó trưởng khoa, phụ trách khoa Nội tổng hợp, Ủy viên.
 11. Ông Lê Thanh Hùng, Phó trưởng khoa, Phụ trách khoa Tim mạch - Lão học, Ủy viên.
 12. Ông Hồ Sơn Siêu, Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu, Ủy viên.
 13. Ông Nguyễn Văn Cường, Phó trưởng khoa, phụ trách khoa Chẩn đoán hình ảnh, Ủy viên.
 14. Ông Đỗ Nhân Châu, Trưởng khoa Nhi, Ủy viên.
 15. Ông Vũ Nhật Vịnh, Trưởng khoa Dược, Ủy viên.
 16. Ông Hoàng Văn Định, Nhân viên, Khoa Dược, Ủy viên.

Mời dự:

01. Ông Ngô Văn Kiên, Phó Giám đốc Bệnh viện.
02. Bà Lê Thị Thanh Thủy, Trưởng phòng Tài chính Kế toán.

4. Nội dung: Xin ý kiến tư vấn của Hội đồng Khoa học về việc Mua Quà lộc thiện nhân tạo phục vụ cấp cứu và điều trị Quý I/2022 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước (căn cứ dự trù khoa Nội Thận ngày 5/1/2022) theo yêu cầu của Giám đốc Bệnh viện.



Khoa Dược báo cáo Hội đồng Khoa học cụ thể như sau:

Căn cứ Bảng dự trù Mua Quả lọc thận nhân tạo phục vụ cấp cứu và điều trị Quý I/2022 của khoa Nội Thận ngày 5/1/2022 (Có dự trù đính kèm);

Căn cứ Bảng báo giá của Công ty TNHH Thương mại Minh An ngày 04/01/2022 (Có Bảng báo giá đính kèm);

Căn cứ Quyết định số 537/QĐ-BVĐHYD ngày 19/3/2021 của Bệnh viện Đại học y dược Tp.HCM (Có Quyết định đính kèm);

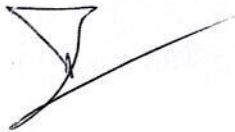
Căn cứ Giá trúng thầu được công khai trên cổng Công khai kết quả thầu.moh.gov.vn/Pages/admin/report/TT14/manager/moh...in ngày 5/1/2022.

Căn cứ nhu cầu cần có quả lọc thận nhân tạo phục vụ chạy thận cấp cứu và điều trị thường kỳ cho bệnh nhân suy thận cũng như chạy thận cho những bệnh nhân mắc Covid -19, trong thời gian chờ có kết quả đấu thầu tập trung để có quả lọc thận nhân tạo phục vụ chạy thận cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện và Bệnh viện dã chiến K72. Khoa Dược trình Hội đồng khoa học Danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật và dự toán quả lọc thận nhân tạo phục vụ chạy thận cấp cứu và điều trị Quý I/2022. Xin ý kiến Hội đồng Khoa học để mua quả lọc thận nhân tạo. Danh mục gồm 01 khoản, Tổng giá trị ước tính: **976.800.000 đồng** (cụ thể như phụ lục đính kèm).

Ý kiến của các thành viên dự họp: Sau khi khoa Dược báo cáo, các thành viên dự họp thống nhất với danh mục mua Quả lọc thận nhân tạo phục vụ chạy thận cấp cứu và điều trị Quý I/2022 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước), đề nghị Giám đốc Bệnh viện phê duyệt, trình Sở Y tế để kịp thời có Quả lọc thận nhân tạo phục vụ chạy thận cấp cứu và điều trị Quý I/2022.

Cuộc họp kết thúc lúc 9 giờ 00 phút cùng ngày với sự thống nhất 100% của các thành viên dự họp.

THƯ KÝ



Trần Quốc Tuấn



Nguyễn Thị Ngọc

TM. HỘI ĐỒNG KHOA HỌC

CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC

Ths.BS.Trương Hữu Nhân

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Ban giám đốc;
- Thành viên HĐKH;
- Thành viên dự họp;
- Phòng TCKT;
- Khoa Dược;
- Lưu VT (bản gốc).

PHỤ LỤC 01

(Kèm theo Biên bản họp HDKKH số 04 / BB- BVĐK, ngày 06 tháng 01 năm 2022)

ST T	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (hoặc tương đương)	Đơn vị tính	Phân nhóm theo TT14/2 020/TT -BYT	Đơn giá (VNĐ)	Số lượng	Thành tiền
1	Quả lọc thận nhân tạo	Quả lọc thận Middleflux 17 (sợi Polynephron) ELISIO-17M	<p>Quả lọc thận nhân tạo middleflux</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu màng lọc làm từ sợi Polynephron, không chứa Bisphenol-A (BPA) và DEHP; - Thông số kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> + Diện tích: 1.7 m². + Hệ số siêu lọc 22 (mL/giờ/mmHg); Độ thanh thải (mL/phút) với lưu lượng máu Qb=300mL/phút và dịch Qd=500mL/phút: Ure 270, Creatinine: 251, Phosphate: 221, Vitamin B12: 143. - Tiêu chuẩn: ISO, CE - Tiệt khuẩn bằng tia Gamma. - Thai trừ hiệu quả β2 microglobulin 	Quả	1	325,600	3,000	976,800,000
Tổng cộng: 01 khoản								976,800,000





Luu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

Trà Vinh, ngày 01 tháng 3 năm 2021

Hợp đồng số: 79/HĐKT-2021

Gói thầu: Gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (Bao gồm 97 mặt hàng.

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-BVĐKTV ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 07: Vật tư tiêu hao các chuyên khoa (Bao gồm 97 mặt hàng) thuộc dự toán mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh năm 2020;

Căn cứ Thư chấp thuận HSDT và trao hợp đồng số 10/TCTHSĐT-THĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Danh mục hàng hóa trúng thầu (đính kèm Thư chấp thuận HSDT và trao hợp đồng);

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng đã được Bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày 08 tháng 02 năm 2021,

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Bên mua (sau đây gọi là Bên A)

Tên Bên mua: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH TRÀ VINH**

Địa chỉ: Số 27, Điện Biên Phủ, phường 6, Tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Điện thoại: 02943 862553 – 864633 - 865765

Fax: 02943 866218

E-mail: levanluom79@gmail.com

Tài khoản: 3714.0.1002795.00000 tại Kho bạc nhà nước Trà Vinh

Mã số thuế: 2100190887

Đại diện là ông: TSBS. Trần Kiến Vũ

Chức vụ : Giám đốc

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MINH AN**

Địa chỉ: Số 2B Phô Quang, Phường 2, Q. Tân Bình, Tp. HCM

Điện thoại: 028 3845 6634 – 3997 1143

Fax: 028 3997 1142

E-mail: minhahcm.co@gmail.com

Tài khoản: 007 1000 640 683 Tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – CN Hồ Chí Minh, TP.HCM

Mã số thuế: 0302361203

Đại diện là bà : Nguyễn Thúy Hiền

Chức vụ: Giám đốc

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Danh mục hàng hóa trúng thầu, giá trúng thầu);
2. Biên bản hoàn thiện hợp đồng;
3. Văn bản chấp thuận HSDT và trao hợp đồng;
4. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;
5. Điều kiện chung của hợp đồng;
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

1. Lập dự trù mua hàng mỗi tháng không quá 02 lần (trừ trường hợp đột xuất), gửi cho Bên B bằng văn bản hoặc qua fax hoặc email (scan văn bản có dấu và chữ ký của người đại diện hợp pháp) trước 05 ngày kể từ ngày dự kiến nhập hàng.
2. Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.

3. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng (được nêu rõ trong Hồ sơ mời thầu).

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

1. Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

2. Vận chuyển và giao nhận: Hàng hóa được giao nhận tại kho của Bên A (các chi phí Bên B chịu trách nhiệm chi trả)

Sau khi giao nhận, Bên A kiểm tra số lượng, chất lượng, quy cách sản phẩm. Nếu có khiếu nại về hàng hóa thì bên A thông báo cho bên B trong vòng 05 ngày.

3. Giải quyết khiếu nại:

3.1. Đối với hàng hóa còn nguyên đai, nguyên kiện hoặc không kiểm tra được bên trong, Bên B phải đảm bảo số lượng, chất lượng như đã ghi trên bao bì ngoài của hàng hóa.

3.2. Trong quá trình sử dụng nếu có vấn đề về chất lượng hàng hóa (mà lỗi không phải do bên A), Bên B có trách nhiệm đổi một lô hàng khác đảm bảo chất lượng cho bên A và phải bồi thường thiệt hại cho người sử dụng trong trường hợp có thiệt hại do lỗi của bên B.

3.3. Tuân thủ các quy định về bảo quản, phân phối, thu hồi hàng hóa.

3.4. Hàng trả lại: Phải được thỏa thuận bằng văn bản giữa hai bên, khi trả lại kèm theo hóa đơn GTGT của bên B (bản sao) của lô hàng trả lại để chứng minh.

Sau khi bên B nhận đầy đủ lô hàng trả lại, Bên B sẽ chấp thuận đối trừ công nợ.

4. Chất lượng hàng hóa và tài liệu liên quan khi giao hàng:

4.1. Theo quy định trong Hồ sơ mời thầu.

4.2. Hạn dùng của hàng hóa tại thời điểm giao hàng:

Hàng hóa có hạn dùng không được ít hơn 1/2 hạn dùng ghi trên nhãn;

4.3. Tài liệu cần cung cấp khi giao hàng: Theo quy định trong HSMT

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: **1.241.680.000 đồng** (Bằng chữ : Một tỷ hai trăm bốn mươi một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng)

2. Phương thức thanh toán: Thanh toán theo phương thức quy định tại Mục 16.1 ĐKCT.

Trường hợp Bên A thanh toán chậm: Bên B sẽ được trả lãi trên số tiền thanh toán chậm vào lần thanh toán kế tiếp. Lãi xuất thanh toán chậm được tính từ ngày mà lẽ ra phải thanh toán cho đến ngày thanh toán thực tế và mức lãi xuất áp dụng là mức lãi xuất hiện hành đối với các khoản vay thương mại bằng VND.

3. Đồng tiền thanh toán: đồng tiền Việt Nam.

Điều 6. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

- Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01/3/2021 đến hết ngày 28/02/2022.
- Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo quy định của pháp luật

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, Bên A giữ 04 bộ, Bên B giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thúy Hiền

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BÊN MUA
GIÁM ĐỐC



TSBS. Trần Kiến Vũ

ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG

<p>1. Định nghĩa</p>	<p>Trong hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>1.1. “Chủ đầu tư”, “Bên mua” là tổ chức được quy định tại ĐKCT;</p> <p>1.2. “Hợp đồng” là thỏa thuận giữa Bên mua là đại diện Chủ đầu tư (đơn vị khám chữa bệnh) và nhà thầu, thể hiện bằng văn bản, được hai bên ký kết, bao gồm cả phụ lục và tài liệu kèm theo;</p> <p>1.3. “Nhà thầu” là nhà thầu trúng thầu (có thể là nhà thầu độc lập hoặc liên danh) và được quy định tại ĐKCT;</p> <p>1.4. “Tài liệu Hợp đồng” nghĩa là các tài liệu được liệt kê trong Hợp đồng, bao gồm bất kỳ bản sửa đổi, bổ sung nào của Hợp đồng;</p> <p>1.5. "Giá hợp đồng": là giá trúng thầu đã được phê duyệt. Giá hợp đồng đã bao gồm tất cả các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có);</p> <p>1.6. “Ngày” là ngày dương lịch; tháng là tháng dương lịch;</p> <p>1.7. "Hàng hóa" bao gồm: Các loại VTYT trúng thầu sử dụng trong các cơ sở y tế;</p> <p>1.8. “Hoàn thành” là việc Nhà thầu hoàn tất các dịch vụ liên quan theo các điều khoản và điều kiện quy định tại Hợp đồng;</p>
<p>2. Thứ tự ưu tiên</p>	<p>Các tài liệu cấu thành Hợp đồng gồm:</p> <p>2.1. Hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng;</p> <p>2.2. Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu;</p> <p>2.3. ĐKCT;</p> <p>2.4. ĐKC;</p> <p>2.5. Các tài liệu khác quy định tại ĐKCT.</p>
<p>3. Luật và ngôn ngữ</p>	<p>Luật điều chỉnh hợp đồng là Luật của Nhà nước Việt Nam, ngôn ngữ của hợp đồng là tiếng Việt.</p>
<p>5. Thông báo</p>	<p>5.1. Bất cứ thông báo nào của một bên gửi cho bên kia liên quan đến hợp đồng phải được thể hiện bằng văn bản, theo địa chỉ quy định tại ĐKCT.</p> <p>5.2. Thông báo của một bên sẽ được coi là có hiệu lực kể từ ngày bên kia nhận được hoặc theo ngày hiệu lực nêu trong thông báo, tùy theo ngày nào đến muộn hơn.</p>

6. Bảo đảm thực hiện hợp đồng	6.1. Bảo đảm thực hiện hợp đồng được áp dụng theo hình thức, giá trị và hiệu lực quy định tại ĐKCT . 6.2. Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại ĐKCT .
7. Nhà thầu phụ	Không được sử dụng
8. Giải quyết tranh chấp	Đại diện Chủ đầu tư và nhà thầu có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải..
9. Phạm vi cung cấp	Danh mục VTYT trúng thầu được đính kèm thông báo KQLCNT. Phạm vi cung cấp là các mặt hàng trúng thầu sau khi đã được phê duyệt của Chủ đầu tư. Nhà thầu trúng thầu cung ứng hàng hóa tới kho của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh
10. Tiến độ cung cấp hàng hóa và tài liệu chứng từ	Tiến độ cung cấp hàng hóa phải được thực hiện theo quy định tại Mục 1.3 Chương V - Phạm vi cung cấp. Nhà thầu phải cung cấp các hoá đơn và/hoặc các chứng từ tài liệu khác theo quy định tại ĐKCT .
11. Trách nhiệm của Nhà thầu	Nhà thầu phải cung cấp toàn bộ hàng hóa đã trúng thầu trong Phạm vi cung cấp quy định tại Mục 9 ĐKC và theo tiến độ cung cấp hàng hóa, lịch hoàn thành các dịch vụ liên quan quy định tại Mục 10 ĐKC.
12. Loại hợp đồng và giá hợp đồng	12.1. Loại hợp đồng theo quy định tại ĐKCT . 12.2. Giá hợp đồng quy định tại ĐKCT là toàn bộ chi phí để thực hiện hoàn thành việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ liên quan của gói thầu nêu trong Bảng giá hợp đồng trên cơ sở bảo đảm tiến độ, chất lượng theo đúng yêu cầu của gói thầu. Giá hợp đồng đã bao gồm toàn bộ các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có). 12.3. Bảng giá hợp đồng quy định tại Phụ lục bảng giá hợp đồng là một bộ phận không tách rời của hợp đồng này, bao gồm phạm vi cung cấp và tiến độ.
16. Thanh toán	16.1. Việc thanh toán thực hiện theo quy định tại ĐKCT . Trường hợp Bên mua thanh toán chậm, Nhà thầu sẽ được trả lãi trên số tiền thanh toán chậm vào lần thanh toán kế tiếp. Lãi suất thanh toán chậm được

	<p>tính từ ngày mà lẽ ra phải thanh toán cho đến ngày thanh toán thực tế và mức lãi suất áp dụng là mức lãi suất hiện hành của Nhà nước đối với các khoản vay thương mại bằng VND.</p> <p>16.2. Đồng tiền thanh toán là: VND.</p>
17. Bản quyền	Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà nhà thầu đã cung cấp cho Bên mua.
18. Sử dụng các tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng	<p>18.1. Nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Chủ đầu tư, Nhà thầu không được tiết lộ nội dung của hợp đồng cũng như đặc tính kỹ thuật, mẫu mã, thông tin do Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư đưa ra cho bất cứ ai không phải là người có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng. Việc nhà thầu cung cấp các thông tin cho người có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng được thực hiện theo chế độ bảo mật và trong phạm vi cần thiết cho việc thực hiện hợp đồng này.</p> <p>18.2. Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Chủ đầu tư, nhà thầu không được sử dụng bất cứ thông tin hoặc tài liệu nào quy định tại Mục 18.1 ĐKC này vào mục đích khác trừ khi vì mục đích thực hiện hợp đồng.</p> <p>18.3. Các tài liệu quy định tại Mục 18.1 ĐKC thuộc quyền sở hữu của Chủ đầu tư. Khi Chủ đầu tư có yêu cầu, nhà thầu phải trả lại cho Chủ đầu tư các tài liệu này (bao gồm cả các bản chụp) sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng.</p>
19. Thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn	Hàng hóa được cung cấp theo Hợp đồng này sẽ phải tuân theo các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn đề cập tại Mục 2 Chương V - Phạm vi cung cấp; nếu tại Mục 2 Chương V không đề cập đến một thông số hay tiêu chuẩn nào có thể áp dụng thì phải tuân thủ theo thông số và tiêu chuẩn tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.
20. Đóng gói hàng hóa	Nhà thầu sẽ phải đóng gói hàng hóa đúng yêu cầu quy định tại ĐKCT phù hợp với từng loại phương tiện vận chuyển để chuyển hàng hóa từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định. Việc đóng gói phải bảo đảm hàng hóa không bị hư hỏng do va chạm trong khi bốc dỡ vận chuyển và các tác động khác của môi trường. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến điều kiện vận chuyển như

	khoảng cách, phương tiện vận chuyển, điều kiện cơ sở hạ tầng... từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định.
22. Vận chuyển và các dịch vụ phát sinh	Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa và các yêu cầu khác được quy định tại ĐKCT.
23. Kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa	<p>23.1. Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Nội dung, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm được quy định tại ĐKCT.</p> <p>23.2. Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu.</p> <p>23.3. Khi thực hiện các nội dung quy định tại Mục 23.1 và Mục 23.2 ĐKC, nhà thầu không được miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng.</p>
24. Bồi thường thiệt hại	<p>Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 ĐKC, nếu nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ các mặt hàng VTYT trúng thầu phù hợp với KQLCNT đã được phê duyệt của Giám đốc Bệnh viện thì Bên mua có thể khấu trừ vào giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng một khoản tiền bồi thường tương ứng với % giá trị của lượng mặt hàng chưa cung ứng được tính trong khoảng thời gian bị chậm cho đến khi cung ứng được thực hiện như quy định tại ĐKCT. Bên mua sẽ khấu trừ đến % tối đa như quy định tại ĐKCT. Khi đạt đến mức tối đa, Bên mua có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 ĐKC.</p>
25. Bảo hành	<p>25.1. Nhà thầu bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới, chưa sử dụng, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu của HSMT, trừ khi có quy định khác nêu tại ĐKCT. Ngoài ra, nhà thầu cũng phải</p>

	<p>bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng sẽ không có các khuyết tật nảy sinh có thể dẫn đến những bất lợi trong quá trình sử dụng bình thường của hàng hóa.</p>
<p>26. Bất khả kháng</p>	<p>26.1. Trong hợp đồng này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch.</p> <p>26.2. Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.</p> <p>Trong khoảng thời gian không thể thực hiện hợp đồng do điều kiện bất khả kháng, Nhà thầu theo hướng dẫn của Chủ đầu tư vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng. Trong trường hợp này, Chủ đầu tư phải xem xét để bồi hoàn cho Nhà thầu các khoản phụ phí cần thiết và hợp lý mà họ phải gánh chịu.</p> <p>26.3. Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt hợp đồng.</p> <p>Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại Mục 8 ĐKC.</p>
<p>27. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng</p>	<p>27.1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Thay đổi phương thức vận chuyển hoặc đóng gói; b) Thay đổi địa điểm giao hàng; c) Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng; <p>27.2. Chủ đầu tư và nhà thầu sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.</p>

<p>28. Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng</p>	<p>Tiến độ thực hiện hợp đồng chỉ được điều chỉnh trong trường hợp sau đây:</p> <p>28.1. Trường hợp bất khả kháng, không liên quan đến vi phạm hoặc sơ suất của các bên tham gia hợp đồng;</p> <p>28.2. Thay đổi phạm vi cung cấp, biện pháp cung cấp do yêu cầu khách quan làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng;</p> <p>28.3. Trường hợp điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng mà không làm kéo dài tiến độ hoàn thành thì các bên tham gia hợp đồng thỏa thuận, thống nhất việc điều chỉnh. Trường hợp điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng làm kéo dài tiến độ hoàn thành thì phải báo cáo người có thẩm quyền xem xét, quyết định.</p>
<p>29. Chấm dứt hợp đồng</p>	<p>29.1. Đại diện chủ đầu tư hoặc nhà thầu có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:</p> <p>a) Nhà thầu không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được chủ đầu tư gia hạn;</p> <p>b) Nhà thầu bị phá sản hoặc phải thanh lý tài sản để tái cơ cấu hoặc sáp nhập;</p> <p>c) Có bằng chứng cho thấy Nhà thầu đã vi phạm một trong các hành vi bị cấm quy định tại Điều 89 Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 trong quá trình đấu thầu hoặc thực hiện Hợp đồng;</p> <p>29.2. Trong trường hợp đại diện chủ đầu tư chấm dứt việc thực hiện một phần hay toàn bộ hợp đồng theo điểm a Mục 29.1 ĐKC thì nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho chủ đầu tư những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt này. Tuy nhiên, nhà thầu vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng không bị chấm dứt và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng do mình thực hiện.</p> <p>29.3. Trong trường hợp đại diện chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng theo quy định tại điểm b Mục 29.1, đại diện chủ đầu tư không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của đại diện chủ đầu tư được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.</p>



ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH TRÀ VINH
ĐKC 1.3	Nhà thầu: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MINH AN
ĐKC 1.11	Địa điểm giao hàng cuối cùng là: Phòng VT-TBYT - Bệnh Viện Đa khoa Trà Vinh - Số 27, Điện Biên Phủ, phường 6, TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.
ĐKC 2.8	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: <ul style="list-style-type: none"> - Biên bản thương thảo hợp đồng; - Hồ sơ mời thầu. - Hồ sơ dự thầu của nhà thầu. - Thông báo trúng thầu. - Thư chấp thuận HSDT và trao hợp đồng - Thư bảo lãnh thực hiện hợp đồng của Ngân hàng.
ĐKC 4	Chủ đầu tư có thể ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Bên mua theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: Bệnh Viện Đa khoa Trà Vinh - Số 27, Điện Biên Phủ, phường 6, TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh Điện thoại: 02943 864633 - 864765 Fax: 02943 866218 Địa chỉ email: levanluom79@gmail.com
ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bên bán phải tiến hành bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức Thư bảo lãnh ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hợp pháp tại Việt Nam (<i>theo Mẫu số 16 Chương VIII - Biểu mẫu hợp đồng</i>) hoặc bằng hình thức đặt cọc, ký quỹ. - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực \geq 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
ĐKC 6.2	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: trong vòng 20 ngày

	kể từ ngày hai bên hoàn thành nghĩa vụ nghiệm thu, giao nhận hàng hóa.
ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng
ĐKC 7.3	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng
ĐKC 8.2	<p>- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp.</p> <p>- Giải quyết tranh chấp:</p> <p>+ Trường hợp tranh chấp giữa 2 bên không thể giải quyết thông qua thương lượng hoà giải, thì bất cứ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Toà án nhân dân tỉnh Trà Vinh.</p> <p>+ Trong thời gian chờ đợi phân xử của Toà án, nhà thầu vẫn phải chịu trách nhiệm thực hiện hợp đồng theo đúng tiến độ, không vì lý do tranh chấp mà trì trệ công việc đối với từng hạng mục hay tạm ngừng thực hiện hợp đồng. Nếu không thực hiện quy định trên thì nhà thầu phải bồi thường cho Bên mời thầu theo quy định tại điều khoản chậm trễ hoàn thành hợp đồng.</p> <p>+ Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng ràng buộc các bên phải thực hiện.</p>
ĐKC 10	<p>Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển hàng hóa: hóa đơn hợp lệ, phiếu kiểm nghiệm (khi bên mua yêu cầu).</p> <p>Bên mua phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi hàng hóa đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này.</p>
ĐKC 12.1	Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định
ĐKC 12.2	Giá hợp đồng: 1.241.680.000 đồng (Bằng chữ : Một tỷ hai trăm bốn mươi một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng)
ĐKC 13	Điều chỉnh giá hợp đồng và khối lượng hợp đồng: Có áp dụng
ĐKC 14	Điều chỉnh thuế: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng

	hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
ĐKC 15.1	Tạm ứng: Không áp dụng.
ĐKC 16.1	<p>Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán trực tiếp cho Bên B.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản. - Điều kiện thanh toán: Chi phí mua hàng hóa được xem là đủ điều kiện thanh toán khi đã được giao cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh, được kiểm tra đạt chất lượng và được cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ thanh toán hợp lệ, đúng quy định hiện hành. - Thời hạn thanh toán: là 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ theo yêu cầu.
ĐKC 20	Đóng gói hàng hóa: Nhà thầu phải đóng gói, vận chuyển hàng hóa đảm bảo yêu cầu về đóng gói và bảo quản của nhà sản xuất mặt hàng và tương ứng với từng loại phương tiện vận chuyển để chuyển hàng từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định.
ĐKC 22	Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: Trong quá trình vận chuyển, hàng hóa phải được bảo quản theo yêu cầu của nhà sản xuất ghi trên nhãn hàng hoá và giao tại kho hàng của Bên mua.
ĐKC 23.1	<p>Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung kiểm tra: Kiểm tra hàng hoá cung cấp có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của mặt hàng trúng thầu theo Chương V- Phạm vi cung cấp không. Kiểm tra hàng hoá có kèm chứng từ, hoá đơn hợp lệ. - Bên mua có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đối chiếu hàng hoá sau khi nhận hàng. Trong vòng 10 ngày, nếu có vấn đề về chất lượng, Bên mua phải thông báo cho Bên bán để cùng tìm cách giải quyết. - Bên mua được yêu cầu Bên bán cung cấp các tài liệu liên quan đến hàng hóa như: CO, CQ, GPNK, Tờ khai hải quan...
ĐKC 24	-Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 150% giá trị mặt hàng mà

	Bên bán không cung ứng được. - Các văn bản báo cáo của Bên mua sẽ được xem xét trong Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật đối với nhà thầu trong các kỳ đấu thầu tiếp theo.
ĐKC 25.1	Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với hàng hóa: Hàng mới 100%, chưa qua sử dụng.
ĐKC 27.1 (e)	Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng: Không có
ĐKC 28.4	Các trường hợp khác: Không có
ĐKC 29.1 (d)	Các hành vi khác: Không có



PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA TRÚNG THẦU

Nhà Thầu Công ty TNHH Thương Mại Minh An

(Đính kèm theo Hợp đồng số 79/HĐKT-2021 ngày 01/03/2021)

ST T	Mã HH	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số Lượng	Đơn giá	Thành Tiền	Ghi chú
1	VT25-N3	Quả lọc thận nhân tạo Highflux 1.7m2	Quả lọc thận Highflux 17 (sợi Polynephron) ELISIO-17H	24 quả/thùng	Nipro Corporation	Nhật Bản	Quả	300	550.000	165.000.000	
2	VT26-N3	Quả lọc thận Middle-Flux 1.7m2	Quả lọc thận Middleflux 17 (sợi Polynephron) ELISIO-17M	24 quả/thùng	Nipro Corporation	Nhật Bản	Quả	2.500	330.000	825.000.000	
3	VT29-N6	Dung dịch rửa màng lọc thận	Dung dịch rửa, khử trùng quả lọc VERTEXID	Can 5 kg	Baloxyl Thai Integral Co., Ltd	Thái Lan	Can 5 kg	160	1.573.000	251.680.000	
Tổng Cộng: 03 khoản									Tổng Cộng	1.241.680.000	

Bảng chữ: Một tỷ hai trăm bốn mươi một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU

Giám đốc

(Signature)



Nguyễn Thúy Hiền

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BÊN MUA

Giám đốc



Trần Kiến Vũ

